

QUAN HỆ GIỮA NHÀ NƯỚC VIỆT NAM VÀ TÒA THÁNH VATICAN TỪ SAU NĂM 1975 ĐẾN NAY

Tóm tắt: Bằng các phương pháp của Sử học, dựa trên các dữ liệu thực tế của các ban ngành quản lý về tôn giáo, thông tin báo chí và các tài liệu nghiên cứu liên quan đến chủ đề, bài viết nhằm trình bày và phân tích tiến trình phát triển mối quan hệ giữa Nhà nước Việt Nam và Tòa thánh Vatican từ năm sau năm 1975 đến nay. Sự kiện khởi đầu của sự kết nối này được đánh dấu mốc từ năm 1989 và trải qua nhiều lần đàm phán, đến năm 2009 (tức 20 năm sau đó), hai bên đã thống nhất thành lập “Nhóm công tác hỗn hợp Việt Nam-Vatican” để quá trình thúc đẩy mối quan hệ này được thuận tiện. Đến 2023, sau lần làm việc thứ X của nhóm công tác hỗn hợp và các nỗ lực của cả hai phía, với nhiều chuyến viếng thăm của đại diện Đảng, Quốc Hội và Chính phủ Việt Nam tới Tòa thánh Vatican, hai bên đã đi đến thống nhất và thông qua “Thỏa thuận Quy chế hoạt động của Đại diện thường trú và Văn phòng Đại diện thường trú Tòa thánh tại Việt Nam”. Kết quả này là sự nỗ lực, thiện chí hơn 30 năm qua của cả hai bên, là tiền đề mở ra những hi vọng mới của mối quan hệ này trong tương lai. Ngoài ra, nội dung bài viết sẽ cho chúng ta thấy những điểm nhấn trong mối quan hệ qua từng giai đoạn và những nguyên tắc cũng như các vấn đề chính mà hai phía cùng quan tâm.

Từ khóa: Công giáo, quan hệ ngoại giao, Việt Nam, Tòa thánh Vatican

* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Bài nghiên cứu này là một phần kết quả nghiên cứu của đề tài Cấp Bộ (2023-2024): “**Công giáo ở Việt Nam giai đoạn 1975-2015**” do TS. Ngô Quốc Đông làm chủ nhiệm, Viện Nghiên cứu Tôn giáo chủ trì.
Ngày nhận bài: 16/6/2024; Ngày biên tập: 17/6/2024; Duyệt đăng: 25/8/2024.

DẪN NHẬP

Mối quan hệ giữa Nhà nước Việt Nam và Tòa thánh Vatican đã được sự quan tâm của một số nghiên cứu trong những năm gần đây. Trên Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo, Nguyễn Quang Hưng thể hiện mối quan tâm của mình về những mối quan hệ chính trị giữa Tòa thánh Vatican với chính quyền Việt Nam Cộng hòa giai đoạn 1954-1975. Phạm Huy Thông lại nhìn một số khởi sắc của mối quan hệ này từ đầu cho đến khi hình thành nhóm công tác hỗn hợp Việt Nam-Vatican ở thời điểm những năm 2007, 2012. Một số tác giả người Công giáo như Thiện Cẩm, Phạm Ngọc Trần cũng quan tâm theo dõi tiến triển của mối quan hệ này được cập nhật thường xuyên trên Nguyệt san Công giáo và Dân tộc sau mỗi chuyến thăm của Tòa thánh. Hai tác giả này ngoài việc cung cấp thông tin của tiến trình mối quan hệ, cũng có một số phân tích về trở ngại trong mối quan hệ xuất phát nhiều từ lý do lịch sử liên quan đến hoạt động chính trị của Công giáo Việt Nam. Ngoài ra, cũng có một số tác giả gốc Việt ở nước ngoài quan tâm đến sự kiện này qua một số bài viết dù với nhiều thông tin nhưng vẫn chứa đựng góc nhìn chủ quan cá nhân trong đó.

Ngày 30/4/1975, chiến tranh Việt Nam kết thúc với sự kiện lịch sử giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Sự kiện này đã tạo ra nhiều thay đổi trong cấu trúc xã hội, chính trị và tôn giáo của Việt Nam, nhất là với Công giáo miền Nam. Một trong những thay đổi đó là sự thống nhất đất nước kéo theo sự gián đoạn trong quan hệ giữa Nhà nước Việt Nam và Tòa thánh Vatican, vốn đã từng tồn tại trong thời kỳ Việt Nam Cộng hòa trước đó. Các lý do của sự gián đoạn này phức tạp và đa dạng, bao gồm sự khác biệt về ý thức hệ giữa Cộng sản và Công giáo từ sau năm 1945. Đồng thời, đó còn là những tác động của Tòa thánh với cục diện chiến tranh Việt Nam suốt 30 năm, từ năm 1945 đến 1975, cũng như tác động của bộ phận cộng đồng Công giáo và lực lượng Cộng sản cách mạng Việt Nam trong các cuộc chiến tranh này [Nguyễn Quang Hưng, 2006: 30-38]. Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, Vatican không phải luôn giữ được thái độ trung lập. Đúng như một nhà báo Mỹ viết: “Trong vấn đề Việt Nam, Đức Giáo hoàng giữ

trung lập mà thiên vị” [Phạm Huy Thông, 2007: 34]. Những sự kiện chính trị như vậy, rõ ràng đã tạo ra sự căng thẳng trong quan hệ hai bên và trên trường quốc tế thời bấy giờ. Bởi vậy, khoảng 14 năm, kể từ khi Khâm Sứ Tòa Thánh phải rút khỏi Sài Gòn năm 1975, cho đến trước tháng 7/1989, mối quan hệ giữa Nhà nước Việt Nam và Tòa thánh Vatican ở tình trạng “đóng băng”, không có cuộc viếng thăm và tiếp xúc chính thức giữa hai bên, ngoại trừ các đoàn mục vụ của Hội đồng Giám mục Việt Nam sang Giáo triều Roma thuộc vấn đề nội bộ Công giáo.

Rõ ràng, trong bối cảnh lịch sử chính trị phức tạp của cục diện Chiến tranh lạnh, mối quan hệ giữa Nhà nước Việt Nam và Tòa thánh Vatican là một chủ đề đặc biệt đáng chú ý, phản ánh những biến động sâu sắc trong nội bộ và quan hệ quốc tế của cả hai bên. Trong thời kỳ sau 1975 đến trước Đổi mới, chính quyền Việt Nam phải đối mặt với nhiều thách thức trong việc xây dựng và củng cố một nhà nước xã hội chủ nghĩa sau khi kết thúc chiến tranh, thống nhất đất nước. Từ khi xác định một lập trường chính trị qua Thư chung 1980 của Hàng giáo phẩm Công giáo Việt Nam, những tín hiệu tích cực trong mối quan hệ Công giáo với Dân tộc ngày càng được thể hiện rõ nét và trở thành tiền đề tốt cho mối quan hệ Nhà nước và Giáo hội trong giai đoạn sau, đồng thời, cũng là tiền đề mở ra những cuộc giao bang tiếp xúc giữa Chính phủ Việt Nam với Tòa thánh Vatican. Tuy nhiên, cho đến trước 1989, hai bên vẫn chưa có động thái để nối lại đàm phán và xây dựng mối quan hệ ngoại giao, nguyên nhân có lẽ như một linh mục đã phân tích và nhận xét từ 30 năm trước: “Lý do của sự bế tắc này, theo như tôi nghĩ, chủ yếu là do lập trường không thể dung hòa của đôi bên: Phía Tòa thánh thì than phiền rằng Nhà nước Việt Nam can thiệp vào chuyện nội bộ Giáo hội, nhưng ngược lại, phía Nhà nước Việt Nam lại tố cáo Tòa thánh can thiệp vào chuyện của Việt Nam” [Thiện Cẩm, 1995: 15].

Khi thời gian trôi qua, nhất là vào đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, cả Việt Nam và Tòa thánh Vatican đều nhận thấy nhu cầu và động lực để nối lại quan hệ. Đối với Việt Nam, việc cải thiện quan hệ với Vatican không chỉ giúp củng cố vị thế quốc tế, mà còn góp phần quan

trọng trong việc ổn định và phát triển đất nước. Mặt khác, Tòa thánh Vatican cũng mong muốn thiết lập lại mối quan hệ với Việt Nam nhằm hỗ trợ cộng đồng Công giáo tại đây và mở rộng ảnh hưởng tôn giáo của mình.

Quá trình nối lại quan hệ chính thức bắt đầu từ năm 1989, khi những cuộc tiếp xúc đầu tiên giữa đại diện hai bên được diễn ra. Trong giai đoạn tiếp theo, nhiều phái đoàn của Việt Nam và Vatican đã qua lại, trao đổi và thảo luận để tìm kiếm các giải pháp khả thi nhằm thúc đẩy mối quan hệ. Những cuộc gặp gỡ này không chỉ mang tính chất ngoại giao mà còn thể hiện sự thiện chí và quyết tâm của cả hai bên trong việc khôi phục lại mối quan hệ đã bị gián đoạn.

1. Quan hệ Việt Nam - Vatican giai đoạn 1989-2009

Vào ngày 01/7/1989, Hồng y người Pháp, Roger Etchagaray, đại diện của Giáo hoàng Gioan Phaolô II, đã có chuyến thăm mục vụ Việt Nam kéo dài hai tuần. Ông đã dành tối đa thời gian để viếng thăm 11 giáo phận, khắp ba miền. Cuộc hành trình này làm ông trải nghiệm rõ một sức sống dồi dào của Giáo hội Công giáo Việt Nam. Tại mỗi nơi ông thăm viếng, có hàng chục nghìn giáo dân đón tiếp, điều này, càng làm ông xác quyết hơn vai trò của mình trong việc kết nối để thiết lập mối quan hệ Tòa thánh Vatican với Nhà nước Việt Nam trong một bối cảnh mới. Ông là quan chức cấp cao nhất của Vatican đến thăm Việt Nam kể từ sau ngày 30/4/1975. Chuyến thăm này đã tạo điều kiện cho việc thiết lập các cuộc gặp gỡ thường niên giữa hai phái đoàn của Tòa Thánh Vatican và Chính phủ Việt Nam, bắt đầu từ năm 1990. Kết quả chuyến đi đầu tiên này của ông làm “chính quyền và toàn thể Dân Chúa tại Việt Nam yêu mến ngài” [Hội đồng Giám mục Việt Nam, 2009]. Chính Hồng y Roger Etchagaray sau này đã được Hội đồng Giám mục Việt Nam ghi nhận như là một “đại ân nhân” của Giáo hội Công giáo Việt Nam trong việc kết nối Công giáo Việt Nam với giáo triều Roma và làm hòa giải mối quan hệ Nhà nước và Giáo hội ở Việt Nam vốn đã rất phức tạp trong nhiều năm dài của thế kỷ XX. Năm 2009, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã viết: “Sứ mạng của ngài đã trở thành chiếc cầu lịch sử đưa Việt Nam đến với thế giới Công giáo

trên lộ trình mỗi lúc một thông thoáng hơn và mở rộng đến ngày hôm nay” [Hội đồng Giám mục Việt Nam, 2009].

Sau chuyến đi lịch sử ấy, vào năm 1990, Hồng y Roger Etchagaray còn trở lại Việt Nam hai lần. Ông trở lại lần thứ nhất với tư cách cá nhân để viếng Hồng y Trịnh Văn Căn qua đời hồi tháng 5/1990 và một lần sau với vai trò trưởng phái đoàn Vatican sang gặp làm việc với đại diện chính phủ Việt Nam vào tháng 11 năm đó. Đây được xem như là một chuyến làm việc chính thức, sau chuyến thăm viếng mục vụ đầu tiên 15 tháng trước đó. Chuyến công tác của Vatican có tính chất khởi đầu của tiến trình nối lại quan hệ với Việt Nam.

Tại sao đến thời điểm đầu thập niên 90 thế kỷ trước, cả Vatican và Việt Nam lại nghĩ tới mối quan hệ giữa hai bên cần được nối lại? Theo chúng tôi có một số lý do sau:

Với Vatican, trước tiên có thể thấy, vào thời điểm Vatican tiếp xúc để nối lại mối quan hệ giữa Tòa thánh với Việt Nam là thời điểm các nước Xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu đang khủng hoảng và tan rã. Tuy nhiên, Việt Nam lại bước vào thời kỳ Đổi mới và đã vượt qua những ảnh hưởng này. Sự tan rã khỏi các nước Xã hội chủ nghĩa của Đông Âu được cho là có sự tham gia chính sách ngoại giao Phương Đông của Tòa thánh (Ostpolitik). Đây là chính sách có khuynh hướng đối thoại cởi mở với phương Đông của Châu Âu, tức với khối Nga Xô Viết, và rộng ra, với các nước Cộng sản, như Việt Nam, Trung Quốc và cả một số nước Nam Mỹ [Đỗ Mạnh Tri, 2015: 482]. Sự đối thoại mềm mỏng, cởi mở đó có thể làm cho sự hiện diện Vatican ở các quốc gia được các nước Phương Tây xem là bị hạn chế về quyền tự do tôn giáo. Sự hiện diện của Vatican tại các khu vực này có thể kích đẩy một số giá trị tôn giáo theo quan điểm Công giáo vào trong lòng các giáo hội ở các nước Xã hội chủ nghĩa. Sự sụp đổ của Ba Lan được xem như là một hiệu ứng của chính sách Phương Đông [Nguyễn Văn Trung, 1992: 360]. Tuy nhiên, chính sách này vẫn không có hiệu quả với Nga, vì đa phần cư dân theo Chính thống giáo. Còn với Việt Nam, chính sách Phương Đông dường như đã không thể thực hiện từ sau năm 1975 vì nhiều lý do chính trị trước đó, nên đến thời điểm thập niên 90 của thế kỷ trước, có lẽ đã đến lúc Vatican nhận thấy cần phải tiếp tục duy trì và theo đuổi

chính sách này ở các nước theo Chủ nghĩa Cộng sản trong đó có Trung Quốc và Việt Nam. Đầu sao, đây cũng là hai nước có đông giáo dân ở Châu Á nhưng đang tồn tại khoảng cách ngoại giao với Tòa thánh Vatican vì những nguyên nhân lịch sử sâu xa trước đó.

Mặt khác, trong quan hệ ngoại giao Tòa thánh Vatican với Chính phủ Việt Nam còn có hai vai trò chủ yếu. Một là, góp phần gia tăng sự hiệp nhất khăng khít giữa Tòa thánh Vatican và Giáo hội Việt Nam. Hai là, liên hệ trao đổi những vấn đề liên quan đến Công giáo tại đây với Chính phủ Việt Nam. Vai trò thứ nhất có tính cách thuần túy tôn giáo. Vai trò thứ hai có tính cách chính trị. Tính cách chính trị này không theo nghĩa thông thường mà chủ yếu là để Giáo hội Công giáo được tự do hơn trong hoạt động tôn giáo, thực thi các chức năng tôn giáo của mình. Chính ông Parolin, trong chuyến làm trưởng đoàn lần thứ ba tới Việt Nam đã cho biết, phái đoàn sẽ cố gắng thực thi vai trò hiệp thông với Tòa thánh và thúc đẩy tự do tôn giáo, vì lợi ích của Giáo hội và của Công giáo Việt Nam. Trích dẫn *Thông điệp Gaudium et Spes* của Công đồng Vatican II, ông Parolin khẳng định: “Giáo Hội và Nhà Nước là hai thực thể độc lập, nhưng cần thiết phải cộng tác với nhau thế nào để phục vụ cho Giáo Hội và Đất Nước nhiều hơn” [Phạm Ngọc Trản, 2008: 83]. Nhìn chung, Vatican tìm thấy nhiều lý do để nối quan hệ với Việt Nam. Hiện nay, với khoảng 7,2 triệu người Công giáo tại Việt Nam, Vatican mong muốn bảo vệ quyền tự do tôn giáo và đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho các hoạt động Công giáo tại đây. Mặt khác, Vatican luôn nhấn mạnh các giá trị về hòa bình, công lý và nhân đạo của Công giáo, khi có quan hệ ngoại giao với Việt Nam, sẽ giúp thúc đẩy những giá trị này. Cuối cùng, một điều không thể phủ nhận, Việt Nam là một quốc gia có vị trí chiến lược tại Đông Nam Á, việc mở rộng ảnh hưởng tại đây giúp Vatican củng cố vị thế trong khu vực. Tòa thánh Vatican có quan hệ với hơn 180 nước, tuy nhiên, họ cũng nhận thấy thiết lập mối quan hệ này với Việt Nam và nhất là Trung Quốc vẫn đòi hỏi nhiều nỗ lực, thiện chí để hướng đến.

Với Việt Nam, sự chuyển đổi kinh tế, xã hội từ công cuộc Đổi mới đã giúp cho Việt Nam một vị thế chính trị mới. Từ một nước bị bao vây cấm vận, Việt Nam đã bình thường hóa quan hệ với Hoa Kỳ và

trở thành một quốc gia trong cộng đồng ASEAN và quốc tế, có quan hệ ngoại giao với khoảng 180 quốc gia và vùng lãnh thổ. Việc quan hệ tốt với Vatican giúp Việt Nam nâng cao uy tín trên trường quốc tế và cải thiện mối quan hệ ngoại giao với các nước phương Tây. Từ mối quan hệ này, Chính phủ Việt Nam sẽ điều chỉnh các chính sách về luật pháp để đáp ứng các yêu cầu hội nhập quốc tế như các chỉ số về pháp lý, quyền con người, môi trường, kinh tế thương mại, từ đó, góp phần tích cực đáp ứng nhu cầu tôn giáo của người dân sẽ tốt hơn, làm ổn định và giữ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt khác, quan hệ với Vatican giúp mở ra kênh đối thoại hòa giải, giải quyết các vấn đề Công giáo Việt Nam một cách ôn hòa, đối thoại và không đối đầu.

Từ năm 1989 đến năm 1999, việc xúc tiến quan hệ ngoại giao Việt Nam Vatican đã qua mười lần gặp gỡ. Một nhận định tổng quát, về phía Việt Nam, đã được bà Phan Thúy Thanh, người phát ngôn Bộ Ngoại giao khi đó trả lời câu hỏi của phóng viên hãng Reuter trong một cuộc họp báo thường kỳ vào tháng 6/2001, nêu lên như sau: “Có thể nói rằng từ đầu thập niên 90 tới nay, quan hệ giữa Việt Nam và Vatican đã và đang có những tiến triển. Tuy chưa có quan hệ ngoại giao, nhưng từ trước đến nay, Việt Nam vẫn để các Giám mục trong nước được sang Tòa Thánh Vatican mỗi khi có công việc của Giáo hội và quan hệ giữa hai bên vẫn được triển khai. Ngoài việc duy trì kênh tiếp xúc thường xuyên giữa đại sứ Việt Nam tại Roma và Tòa Thánh Vatican, việc trao đổi đoàn giữa hai bên được tiến hành gần như hàng năm. Các đại diện của Tòa Thánh Vatican có nhiều dịp đến thăm các địa phương của Việt Nam, tiếp xúc, gặp gỡ đông đảo linh mục, tu sĩ và bà con giáo dân. Thông qua các tiếp xúc này, sự tôn trọng và hiểu biết lẫn nhau ngày càng tăng. Từ năm 1990, gần 20 trường hợp đã được bổ nhiệm và phong chức” [dẫn theo: Phạm Ngọc Trân, 2001: 84].

Về một số những nguyên tắc nền tảng trong tiến trình quan hệ Ngoại giao giữa Việt Nam-Vatican, trong trả lời phỏng vấn dành cho Thông tấn xã Việt Nam và báo Đại Đoàn Kết tháng 3/1994, ông Vũ Quang, Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ cho biết: “Ngay từ lần gặp gỡ đầu tiên năm 1989, hai bên đã thỏa thuận Vatican sẽ thông báo và có sự thỏa thuận của Chính phủ Việt Nam thì Tòa Thánh mới ra quyết

định. Việc này bao gồm các chủ trương của Tòa Thánh, việc phong chức hồng y, giám mục, giám quản và các việc khác mà hai bên cùng quan tâm. Và khi hai bên có ý kiến khác nhau thì sẽ gặp nhau trực tiếp để trao đổi, bàn bạc” [Phạm Ngọc Trản, 2001: 84-85]. Những nguyên tắc này đã được hai bên nhắc lại trong chuyến viếng thăm lần thứ năm của đoàn Tòa thánh Vatican vào tháng 3/1994, sau trục trặc bổ nhiệm Giám quản Tông tòa tại Tổng giáo phận thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 8/1993 đã không được hai bên thông báo và bàn bạc trước. Ngoài nguyên tắc về mặt bổ nhiệm nhân sự, trong mối quan hệ Việt Nam và Vatican đều nhấn mạnh tới việc tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau [Vũ Chiến Thắng, 2024: 6], không tham gia vào một bên thứ ba để công kích chia rẽ nói xấu nhau [Đại sứ quán Việt Nam, 2022].

Từ năm 2000 đến năm 2008, Vatican đã có bảy đoàn sang Việt Nam để thăm mục vụ và bổ nhiệm nhân sự cũng như thúc đẩy tiến trình quan hệ giữa hai bên. Việt Nam cũng có một đoàn sang Vatican vào năm 2005. Nhìn lại một hành trình sau 20 năm, kể từ chuyến thăm đầu tiên của đại diện Giáo hoàng tới Việt Nam năm 1989 cho đến năm 2008, hai bên đã có rất nhiều các cuộc tiếp xúc, cụ thể như sau:

Tóm tắt các chuyến tiếp xúc gặp gỡ thúc đẩy ngoại giao Việt Nam-Vatican giai đoạn 1989-2008.

TT	Thời gian	Địa điểm đến	Phái đoàn và thành phần của đoàn đi	Nội dung làm việc
1	1-13/7/1989	Hà Nội	Hồng y R Etchegaray, Đại diện Giáo hoàng Gioan Phaolo II	Gặp Chính phủ Việt Nam, thăm các giáo phận: Hà Nội, Bùi Chu, Phát Diệm, Hải Phòng, Huế, Đà Lạt, Tp. Hồ Chí Minh, Vĩnh Long, Long Xuyên, Cần Thơ, Mỹ Tho.
2	7/11/1990	Hà Nội	Hồng y R Etchegaray (trưởng đoàn); Claudio Celli ¹ , Nguyễn Văn Phương ²	Làm việc với Chính phủ Việt Nam; Thỏa Thuận nguyên tắc làm việc giữa hai bên.
3	14/1/1992	Hà Nội	Claudio Celli (trưởng đoàn)	Bàn việc bổ nhiệm Giám mục Phạm Đình Tụng, Nguyễn Văn Thuận và Huỳnh Văn Nghi cho Tổng giáo phận Hà Nội và Tổng giáo phận Tp. Hồ Chí Minh.

4	23-25/6/1992	Roma	Vũ Quang ³ (trưởng đoàn); Nguyễn Việt ⁴ , Nguyễn Thế Doanh	Thăm đáp lại lời mời của Tòa thánh. Không có thông tin cụ thể về nội dung làm việc của chuyến thăm này.
5	1-7/2/1993	Hà Nội	Claudio Celli (trưởng đoàn)	Bản về giải pháp toàn bộ, liên quan đến bổ nhiệm Giám mục cho các Tổng giáo phận.
6	3-13/3/1994	Hà Nội	Claudio Celli (trưởng đoàn)	Làm việc với Chính phủ Việt Nam về vấn đề tự do tôn giáo, thăm giáo phận Nha Trang, Đà Nẵng, Bắc Ninh [Bùi Đức Sinh, 2000: 74-75]
7	27-30/3/1995	Hà Nội	Claudio Celli (trưởng đoàn)	Làm việc với Chính phủ Việt Nam, thăm giáo phận Đà Lạt, Lâm Đồng.
8	14-18/10/1996	Hà Nội	Claudio Celli (trưởng đoàn); Celestino Migliore ⁵ , Nguyễn Văn Phương	Làm việc với Chính phủ về các nội dung: Vatican hỗ trợ y tế, giáo dục, nông nghiệp, trao đổi về tự do tôn giáo, mở một số tập viện, chủng viện.
9	23-28/2/1998	Hà Nội	Celestino Migliore (trưởng đoàn); Nguyễn Văn Phương	Làm việc với Ban Tôn giáo Chính phủ, Thường trực HĐGMVN, thăm giáo phận Long Xuyên. Thứ trưởng Bộ ngoại giao Nguyễn Duy Niên tiếp phái đoàn ngày 28/2. [Bùi Đức Sinh, 2000: 84].
10	15-19/3/1999	Hà Nội	Celestino Migliore (trưởng đoàn); Nguyễn Văn Phương	Bản về bổ nhiệm Giám mục, thăm giáo phận Phan Thiết, Tp.HCM và Ban thường Vụ HĐGMVN.
11	2-7/5/2000	Hà Nội	Celestino Migliore (trưởng đoàn); Nguyễn Văn Phương	Làm việc với Ban Tôn giáo Chính phủ, HĐGMVN, thăm giáo phận Phú Cường.
12	11-16/6/2001	Hà Nội	Celestino Migliore (trưởng đoàn)	Làm việc với Ban Tôn giáo Chính phủ (Lê Quang Vĩnh ⁶) về bổ nhiệm Giám mục cho các giáo phận trống tòa, chào xã giao Ban đối ngoại Trung ương, gặp thường trực HĐGMVN, thăm giáo phận Lạng Sơn, Thái Bình. [Thông tấn xã Việt Nam, 2001].
13	10-16/10/2002	Hà Nội	Celestino Migliore (trưởng đoàn), Nguyễn Văn Phương	Bản về bổ nhiệm các Giám mục cho một số giáo phận. [Ủy ban Đoàn kết Công giáo Tp. Hồ Chí Minh, 2002: 79].
14	27/4-2/5/2004	Hà Nội	Pietro Parolin (trưởng đoàn), Marano Montemayor ⁷ , Nguyễn Văn Phương	Bổ nhiệm nhân sự cho một số giáo phận; vấn đề hoạt động của Giáo hội Công giáo Việt Nam như dòng tu, chủng viện..., thăm giáo phận Xuân Lộc, Tp.

				HCM.
15	27/6/2005	Roma	Ngô Yên Thi ⁸ (trưởng đoàn)	Phổ biến tinh thần Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo, bàn các vấn đề liên quan đến chiêu sinh vào chủng viện, tôn giáo tham gia vào y tế, giáo dục...
16	28/11-5/12/2005		Hồng y Crescenzo Sepe, Đặc sứ của Giáo hoàng kiêm Bộ trưởng Bộ Truyền giáo Vatican (trưởng đoàn); Nguyễn Văn Phuong...	Chuyến thăm có nội dung chính là mục vụ; thăm giáo phận Hưng Hóa, Huế, La Vang, Tp. HCM, công bố quyết định Tòa thánh thành lập giáo phận Bà Rịa- Vũng Tàu chào xã giao Phó thủ tướng Vũ Văn Khoan; Ban Tôn giáo Chính phủ, Bí thư các thành ủy... [Ủy ban Đoàn kết Công giáo Tp. Hồ Chí Minh, 2005: 56-57].
17	5-11/3/2007	Hà Nội	Pietro Parolin (trưởng đoàn)	Đoàn đã gặp gỡ với đại diện Hội đồng Giám mục Việt Nam, chào xã giao Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Quốc hội, có các cuộc tiếp xúc với Bộ Ngoại giao, Ban Đối ngoại Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam; thăm giáo phận Quy Nhơn, Kotum.
18	9-15/6/2008	Hà Nội	Pietro Parolin, Thứ trưởng Ngoại giao, Trưởng Phái đoàn; Đức ông Maria Montemayor, Tham biện Tòa Sứ thần tại Phủ Quốc vụ khanh; và Đức ông Barnaba Nguyễn Văn Phuong, Vụ trưởng Bộ Truyền giảng Phúc Âm.	Đề xuất hình thành nhóm làm việc chung Việt Nam-Vatican để thúc đẩy quan hệ; Chào thăm Ban Đối ngoại Trung ương, Tòa Giám mục Hà Nội, UBND tỉnh Lâm Đồng và Tòa Giám mục Đà Lạt, UBND tỉnh Thừa Thiên-Huế và Tòa TGM Huế, đến Quảng Trị hành hương Đức Mẹ La Vang, thăm UBND tỉnh Quảng Trị. Đến Bình Dương, dâng lễ ở Đại Chủng viện Thánh Giuse, giáo phận Tp.HCM.

Nhìn vào bảng trên cho thấy, từ năm 1989 đến năm 2008, đã có tổng cộng 16 chuyến thăm, công tác của các của Tòa Thánh Vatican tới Việt Nam trên tổng 18 cuộc gặp gỡ, trong đó, có hai cuộc gặp ở Tòa thánh Vatican của đoàn công tác Việt Nam vào năm 1992 và 2005. Nhìn lại lịch sử các cuộc tiếp xúc, chủ yếu do Thứ trưởng Ngoại giao của Tòa Thánh Vatican điều hành để điều chỉnh các vấn đề liên quan đến tôn giáo và thực hiện việc thăm các giáo phận ở Việt Nam. Điều này cho thấy, một tiến trình bền bỉ và nỗ lực của Tòa thánh Vatican trong các mục tiêu ngoại giao với Việt Nam song cũng cho thấy sự thiện chí của Việt Nam trong các cuộc tiếp xúc. Trong tiến trình đặt quan hệ này, hai bên đã mở ra triển vọng mới khi có cuộc gặp giữa Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng và Giáo hoàng

Benedict XVI tại Vatican vào tháng 1/2007. Trong cuộc gặp giữa Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Giáo hoàng Benedict XVI cùng Bộ trưởng Ngoại giao của Vatican, Thủ tướng Vatican - Ông Tarcisio Bertone đã nói rõ về việc hướng tới thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Vatican và Việt Nam. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã ghi nhận ý kiến của Thủ tướng Vatican về việc thiết lập quan hệ ngoại giao và cam kết giao cho cơ quan ngoại giao của hai bên thực hiện các bước đi thích hợp tiếp theo. Bởi, “Chính phủ Việt Nam luôn coi trọng mối quan hệ với Tòa thánh Vatican. Chính phủ Việt Nam chủ trương tiếp tục quá trình đối thoại trực tiếp với Vatican dựa trên cơ sở những nguyên tắc mà hai bên đã thỏa thuận là tôn trọng lẫn nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Việt Nam muốn Tòa thánh Vatican có tiếng nói khích lệ cộng đồng Công giáo Việt Nam luôn gắn bó với đất nước và dân tộc, làm nền tảng cho sự phát triển quan hệ giữa Việt Nam và Tòa thánh Vatican” [Đào Thị Đạm, 2021].

Ngay sau khi có sự tiếp xúc của Thủ tướng Việt Nam với Giáo hoàng tháng 01/2007, tại các cuộc họp lần thứ 17 (3/2007) và lần thứ 18 (6/2008), việc thiết lập *Nhóm công tác hỗn hợp Việt Nam-Vatican* đã nổi lên như một yếu tố quan trọng trong tiến trình phát triển mối quan hệ. Nhóm này được đề xuất và điều hành bởi các quan chức ngoại giao từ cả hai bên, nhằm tinh chỉnh và tăng cường quan hệ giữa hai bên trong mọi mặt. Theo bản tin Hãng thông tấn Zénit, vào ngày thứ sáu, 20/02/2009, Ông Pietro Parolin, Thứ trưởng Ngoại giao của Tòa Thánh đặc trách vụ những mối tương quan với các quốc gia cho biết: “mục tiêu cuối cùng của công việc của nhóm hòa hợp giữa Việt Nam-Vatican, là thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai quốc gia” [Thiện Cẩm, 2009: 53].

Ngay sau khi nhóm công tác hỗn hợp được hình thành để hỗ trợ việc thúc đẩy mối quan hệ, một sự kiện đáng chú ý trong quan hệ giữa Việt Nam và Vatican là Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Minh Triết đã có cuộc gặp với Giáo hoàng Bênêdictô XVI tại Vatican vào ngày 11/12/2009. Sự kiện này được coi là tiếp xúc cao nhất trong 20 năm qua kể từ chuyến thăm mục vụ với Giáo hội Công giáo Việt Nam của Đại diện Giáo hoàng vào năm

1989. Sau cuộc họp, Thông cáo báo chí của Toà Thánh phản ánh những phân tích sau: Cuộc họp này đánh dấu một bước tiến quan trọng trong quan hệ giữa Toà Thánh và Việt Nam, đặc biệt, trong việc tạo điều kiện cho việc đối thoại song phương và hy vọng những vấn đề tồn đọng sẽ được giải quyết sớm nhất có thể [Ủy ban Đoàn kết Công giáo Tp. Hồ Chí Minh, 2010: 39]. Cuộc trao đổi này cũng đề cập đến tình hình quốc tế hiện nay và vai trò của cả Việt Nam và Toà Thánh trong bối cảnh đó. Tại cuộc gặp, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết bày tỏ sự đồng tình với Huấn từ của Giáo hoàng gửi cho các Giám mục Việt Nam nhân dịp các vị đi Ad Limina (6/2009) với nhiều thông điệp trong đó có nhấn mạnh việc “người Công giáo tốt cũng là một công dân tốt” và Huấn từ đã đề cập tới tinh thần *sống Phúc âm giữa lòng dân tộc* mà Thư chung 1980 của Hội đồng Giám mục Việt Nam đã đề cập. Cuộc họp cũng nhận được sự hoan nghênh từ phía Toà Thánh về sự ủng hộ của Hội đồng Giám mục Công giáo Việt Nam đối với những nỗ lực của Toà Thánh.

Tóm lại, tới trước năm 2009, việc gặp gỡ của hai lãnh đạo cấp cao Việt Nam là Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng vào năm 2007 và chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết năm 2009 cùng với sự hình thành *Nhóm công tác hỗn hợp Việt Nam-Vatican* do các Thứ trưởng ngoại giao dẫn đầu đã cho thấy mối quan hệ này đã chuyển sang một giai đoạn khác.

2. Quan hệ Việt Nam - Vatican giai đoạn 2009 - 2023

Có thể thấy, cuối thập niên đầu của thế kỷ XXI, sự chuyển đổi đường lối ngoại giao của Vatican và đặt ra mục tiêu hướng đích quan hệ chính thức về mặt Nhà nước với Việt Nam được diễn ra dưới thời Giáo hoàng Bênêdictô XVI (Biển Đức XVI). Theo một số phân tích thì vị Giáo hoàng này có những tư tưởng canh tân đường lối đối ngoại của Tòa thánh trên trường quốc tế. Giáo hoàng Bênêdictô XVI mong muốn xây dựng “những cây cầu hữu nghị” để thúc đẩy hòa bình toàn cầu. Ông cổ vũ cho sự hòa giải và hòa hợp dân tộc, đồng thời, phản đối xung đột vũ trang và các hệ thống kinh tế quốc tế không bảo vệ quyền lợi của người nghèo. Đối với hai cuộc chiến vùng Vịnh do Hoa Kỳ khởi xướng, Tòa thánh đã công khai phản đối và thậm chí châm biếm rằng, khái niệm “chiến tranh phủ đầu” không tồn tại trong sách Giáo lý của Giáo

hội Công giáo. Những ai hy vọng người đứng đầu Tòa thánh sẽ trở thành “tuyên úy cho khối Liên minh Đại Tây Dương” và giảm bớt chỉ trích của Vatican về chủ nghĩa quân phiệt và toàn cầu hóa của phương Tây có lẽ sẽ thất vọng [Hồ Hồng Hạnh, 2011: 180]. Với tinh thần này, Việt Nam sẽ có thêm cơ sở phát triển quan hệ ngoại giao với Tòa thánh và Vatican, đồng thời, đóng vai trò tích cực hơn trong hòa giải mâu thuẫn giữa cộng đồng Công giáo Việt Nam với chính quyền, với dân tộc vốn đã có nhiều chia cắt trong quá khứ.

Sự thúc đẩy quan hệ ngoại giao với Việt Nam của Tòa thánh thời Giáo hoàng Biển Đức XXI, còn là một số lý do sau:

Thứ nhất, sự liên kết chặt chẽ giữa các nước Phương Tây và Tòa thánh Vatican đã không còn khăng khít như trước. Ảnh hưởng của Tòa thánh Vatican đối với các chính quyền Phương Tây đã suy giảm đáng kể. Mỹ và EU đang tự đi trên con đường riêng của mình để thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, trong khi mâu thuẫn giữa Trung Quốc và Tòa thánh Vatican vẫn chưa được giải quyết. Ngược lại, Tòa thánh Vatican không giấu giếm sự bất đồng với Phương Tây qua việc lên án chiến tranh Iraq và kêu gọi EU đưa tinh thần Công giáo vào hiến pháp [Hồ Hồng Hạnh, 2011: 176-177].

Thứ hai, chủ nghĩa thế tục đang phát triển mạnh mẽ. Giáo hoàng Bênêdictô XVI so sánh thế giới hiện nay với thời kỳ đêm trường trung cổ. Giáo hội Công giáo ở Châu Âu đang đối mặt với nhiều khó khăn. Phong trào chống Giáo hội đã xuất hiện ở nhiều nơi, chỉ trích Giáo hoàng chỉ quan tâm đến việc bảo vệ quyền lực và đặc quyền của mình.

Thứ ba, sự suy yếu của giáo lý Công giáo trong cộng đồng giáo dân và tình trạng bất ổn trong nội bộ Tòa thánh Vatican từ thời Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã dẫn đến mâu thuẫn sâu sắc và bế tắc trong Giáo hội. Cuối cùng, sự trỗi dậy của các tôn giáo khác làm Vatican lo ngại về khả năng mất vị trí độc tôn của Thiên Chúa [Hồ Hồng Hạnh, 2011: 176-177]. Rõ ràng, Công giáo không phải là một chân lý cứu rỗi duy nhất được lựa chọn ở xã hội hiện đại hôm nay. Trong sự đa dạng tôn giáo và toàn cầu hóa, người ta có thể chọn các nhu cầu tôn giáo khác nhau, với những con đường màu nhiệm khác nhau. Bởi vậy, với một

quốc gia có tín đồ đông thứ hai ở Đông Nam Á, Tòa thánh Vatican không thể xem nhẹ việc hiệp thông và cần khẳng định vai trò của mình tại đây.

Với Việt Nam, rõ ràng, trong những năm qua đã thành công trong công cuộc Đổi mới, khẳng định vị thế của mình trên trường quốc tế và trở thành một yếu tố quan trọng trong chính sách đối ngoại của mọi quốc gia đối với khu vực châu Á-Thái Bình Dương. Giáo hoàng Bênêdictô XVI đã hoan nghênh việc Việt Nam trở thành thành viên chính thức của WTO và xem Việt Nam là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất Châu Á. Chính sự thay đổi vị thế kinh tế và chính trị, đối ngoại của Việt Nam trong khu vực và quốc tế đã là cơ sở để Tòa thánh Vatican nỗ lực xúc tiến mạnh hơn việc thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam. Tòa thánh Vatican đánh giá Việt Nam thực sự là một “quốc gia quan trọng ở châu Á”, coi Việt Nam là “một quốc gia thân thiện” [Vũ Chiến Thắng, 2024: 7]. Vào thời điểm 2009, sự vươn lên của Việt Nam về kinh tế và ngoại giao cũng là lý do Tòa thánh muốn thiết lập quan hệ về mặt Nhà nước với Việt Nam. Nhất là, “... Sau khi Mỹ hủy bỏ cấm vận và tái lập quan hệ bình thường với Việt Nam, và được nhiều quốc gia trên thế giới thiết lập bang giao, chỉ trừ một mình Vatican. Tuy nhiên, dù không bang giao với Vatican nhưng Việt Nam vẫn ngồi vào được tổ chức WTO, hơn thế nữa, còn trở thành ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Thật ra vào giai đoạn này, có lẽ chính Vatican cần có quan hệ ngoại giao bình thường với Việt Nam hơn là Việt Nam cần quan hệ này” [Thiện Cẩm, 2009: 56-57].

Tại chuyến viếng thăm Việt Nam lần thứ 17 của phái đoàn Tòa Thánh Vatican, từ ngày 16 -17/02/2009, cuộc họp đầu tiên của Nhóm công tác hỗn hợp Việt Nam-Vatican đã được tổ chức tại Hà Nội và trao đổi quan điểm về việc thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai bên. Sự hình thành của nhóm công tác hỗn hợp này đã đẩy quá trình quan hệ ngoại giao có tính chất chuyên nghiệp hơn. Vì giai đoạn đầu cho đến khi hình thành, Nhóm công tác hỗn hợp do không có một trung gian kết nối phù hợp, nên chưa hiệu quả. Tình trạng không chuyên nghiệp này, dẫn đến một thực tế là những người Công giáo Việt Nam

mang tư tưởng chống cộng sản ở hải ngoại có thể nhân các cuộc tiếp xúc hai bên, hay nhân các cuộc viếng thăm Roma của Hội đồng Giám mục Việt Nam để đưa các vấn đề chính trị vào làm cho hai bên chưa thể tạo sự tin tưởng lẫn nhau. Họ thường trộn lẫn các hoạt động mục vụ và các ý đồ chính trị [Nguyễn Văn Trung, 1992: 360].

Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam, ông Nguyễn Quốc Cường và Thứ trưởng Ngoại giao Tòa Thánh, Ông Pietro Parolin đã chủ trì cuộc họp đầu tiên của Nhóm công tác hỗn hợp. Tại cuộc họp này, ngoài việc bàn về quan hệ giữa Việt Nam và Vatican, hai bên đã trao đổi thêm về những vấn đề liên quan đến Giáo hội Công giáo Việt Nam và những vấn đề khác mà hai bên cùng quan tâm. Trên phương diện tôn giáo, Giáo hội Công giáo Việt Nam là một bộ phận của Giáo hội Công giáo hoàn vũ, còn về phương diện xã hội thì Giáo hội Công giáo Việt Nam là một tổ chức tôn giáo đang hoạt động tại Việt Nam trong khuôn khổ luật pháp Việt Nam. Do đó, những vấn đề liên quan đến Giáo hội Công giáo Việt Nam cũng là một trong những nội dung được đề cập đến trong cuộc gặp lần này.

Ngoài hai cuộc tiếp xúc cấp cao năm 2007 và 2009 của chính phủ Việt Nam với Giáo hoàng, từ khi thành lập Nhóm công tác hỗn hợp, đã xúc tiến nhiều cuộc gặp gỡ cấp cao khác của Đảng và Nhà nước Việt Nam với Giáo hoàng. Cụ thể: cuộc gặp gỡ giữa Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Giáo hoàng Bênêdictô XVI vào năm 2013 tại Vatican mang tầm quan trọng đặc biệt, đánh dấu lần đầu tiên người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam được Giáo hoàng tiếp đón theo nghi thức nguyên thủ quốc gia. Trong cuộc gặp này, Tổng Bí thư đã bày tỏ sự đánh giá cao đối với hướng dẫn của Giáo hoàng Bênêdictô XVI dành cho cộng đồng Công giáo Việt Nam, nhấn mạnh rằng “người giáo dân tốt cũng là công dân tốt”. Tổng Bí thư cũng bày tỏ mong muốn Giáo hoàng và Tòa thánh Vatican tiếp tục hướng dẫn cộng đồng Công giáo Việt Nam đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và luôn đồng hành cùng dân tộc. Tòa thánh Vatican cảm ơn sự quan tâm và hỗ trợ của Việt Nam đối với Công giáo, và mong muốn mối quan hệ giữa Việt Nam và Vatican ngày càng phát triển. Ngoài ra, còn có các cuộc gặp gỡ khác trước đó như: Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng gặp

Giáo hoàng Phanxicô vào tháng 02/2014; Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng gặp Giáo hoàng vào ngày 18/10/2014; Ngày 24/11/2016, Chủ tịch nước Trần Đại Quang hội kiến Giáo hoàng Phanxicô và Thủ tướng Tòa thánh tại Vatican; Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình gặp Giáo hoàng Phanxicô vào ngày 20/10/2018.

Kể từ năm 2009, Việt Nam và Tòa thánh Vatican đã thiết lập Nhóm công tác hỗn hợp và mỗi bên do một thứ trưởng ngoại giao dẫn đầu các vòng đàm phán. Đến nay, Nhóm công tác hỗn hợp đã tổ chức 11 vòng đàm phán và đạt được những kết quả nhất định. Các vòng đàm phán diễn ra lần lượt: Vòng I vào tháng 2/2009 tại Hà Nội; vòng II vào tháng 6/2010 tại Roma; vòng III vào tháng 2/2012 tại Hà Nội; vòng IV vào tháng 6/2013 tại Roma; vòng V tháng 9/2014 tại Hà Nội; vòng VI vào tháng 10/2016 tại Roma; vòng VII vào tháng 12/2018 tại Hà Nội; vòng XIII vào tháng 8/2019 tại Roma; vòng IX vào tháng 4/2022 tại Hà Nội; vòng X vào tháng 3/2023 tại Roma; vòng XI vào tháng 5/2024 tại Hà Nội. Trong các cuộc họp này, hai bên đã thảo luận về nhiều vấn đề liên quan đến quan hệ Việt Nam-Vatican, Công giáo tại Việt Nam, hoạt động của đặc phái viên Tòa thánh và các vấn đề khác cả hai bên cùng quan tâm. Qua 11 vòng đàm phán, có các mốc đáng lưu ý sau:

Trong vòng đàm phán thứ hai, hai bên đã nhất trí về việc Giáo hoàng sẽ cử một Đặc phái viên không thường trú của Tòa thánh Vatican đến Việt Nam nhằm tăng cường mối quan hệ giữa Vatican và Việt Nam cũng như giữa Vatican và Giáo hội Công giáo Việt Nam. Năm 2011, Giáo hoàng Bênêdictô XVI đã bổ nhiệm Tổng Giám mục Leopoldo Girelli làm Đặc phái viên không thường trú của Tòa thánh Vatican tại Việt Nam. Đặc phái viên này đã thăm Việt Nam nhiều lần, gặp gỡ các lãnh đạo chính quyền, thực hiện các hoạt động mục vụ ở 63 tỉnh, thành phố và hướng dẫn giáo dân tuân thủ các quy định pháp luật Việt Nam.

Ngoài các vấn đề như nhân sự cho các giáo phận mà các vòng đàm phán trước đây luôn chú tâm, tại vòng năm, diễn ra ở Hà Nội ngày 10 và 11/9/2014, trong thông cáo chung, Tòa thánh Vatican cũng muốn

thúc đẩy thêm các lĩnh vực hoạt động của Công giáo tại Việt Nam. “Tòa thánh muốn góp phần tích cực hơn nữa vào việc phát triển đất nước trong các lĩnh vực mà Giáo hội Công giáo có những điểm mạnh, như trong lĩnh vực y tế, giáo dục, từ thiện và các hoạt động nhân đạo” [Mặc Giao, 2015: 310].

Từ kết quả của cuộc hội kiến giữa Phó thủ tướng Trương Hòa Bình năm 2018 với Tòa thánh Vatican và kết quả của Nhóm công tác hỗn hợp Việt Nam-Vatican lần thứ X tháng 3/2023, trong chuyến thăm Vatican của Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Võ Văn Thưởng vào ngày 27/7/2023, hai bên đã chính thức thông báo rằng “Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Tòa thánh đã ký kết Thỏa thuận về Quy chế của Đại diện Thường trú của Tòa Thánh và về Văn phòng Đại diện Thường trú của Tòa Thánh tại Việt Nam”.

Có thể nói, đây là một sự kiện đánh dấu bước tiến quan trọng trong quan hệ giữa Nhà nước Việt Nam và Tòa thánh Vatican, đánh dấu việc khôi phục chế độ thường trú của (Khâm sứ) Tòa Thánh Vatican tại Việt Nam, kể từ khi bị gián đoạn vào năm 1975. Ngày 28 /7/2023, Hội đồng Giám mục Việt Nam cũng đã ra thông báo về “Thỏa thuận về Quy chế của Đại diện Thường trú của Tòa Thánh và về Văn phòng Đại diện Thường trú của Tòa Thánh tại Việt Nam”, khẳng định: “thành quả này là tiền đề cho mối quan hệ Việt Nam-Vatican tiến lên cấp độ cao hơn trong tương lai, và hy vọng rằng một ngày không xa, chúng ta sẽ được đón Đức Giáo hoàng đến thăm quê hương và dân tộc Việt Nam yêu dấu” [Hội đồng Giám mục Việt Nam, 2023].

Nhìn lại tiến trình đàm phán, Việt Nam và Vatican đã thống nhất những nguyên tắc chung và giải quyết các vấn đề vướng mắc thông qua đối thoại, thể hiện thiện chí tích cực nhằm thúc đẩy quan hệ song phương. Thông qua những lần gặp này, hai bên càng hiểu nhau hơn và thấy rằng việc tôn trọng những thỏa thuận có tính nguyên tắc giữa hai bên là cần thiết cũng như tôn trọng những vấn đề hai bên cùng quan tâm trao đổi trong những lần gặp. Cũng có thể khẳng định rằng, đối thoại là phương thức thích hợp nhất, góp phần tạo ra môi trường thân thiện để hiểu nhau hơn và để cùng nhau giải quyết những vấn đề mà hai bên cùng quan tâm vì lợi ích chung. Sự hội nhập đồng hành của

Giáo hội Công giáo Việt Nam với Nhà nước vẫn là vấn đề mấu chốt của tiến trình thiết lập quan hệ giữa Nhà nước Việt Nam và Tòa thánh. Hai bên đều ghi nhận tích cực các thiện chí của mỗi phía trong tiến trình này. Phía Tòa thánh Vatican ghi nhận chính sách tôn giáo của Việt Nam luôn khẳng định nhất quán bảo đảm tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho nhân dân. Kể từ khi nối lại đàm phán, tính đến chuyến thăm lần thứ 15 tại Việt Nam, đoàn Tòa thánh Vatican đã thăm toàn bộ 26 giáo phận Công giáo ở Việt Nam. Qua các chuyến thăm, đoàn Vatican đã cảm nhận được sự đón tiếp chu đáo của Chính phủ Việt Nam, cũng như chính quyền các cấp nơi đoàn đến thăm và những tình cảm tôn giáo chân thành mà chức sắc, giáo dân Công giáo ở các giáo phận dành cho đoàn. Đồng thời, phía Vatican cũng thông qua đó hiểu hơn về Giáo hội Công giáo Việt Nam và về đất nước, con người, lịch sử, văn hoá, phong tục, tập quán của Việt Nam. Có thể nói rằng, những cuộc gặp gỡ ấy là tiền đề thuận lợi cho việc thúc đẩy quan hệ hai bên. Phía Việt Nam cũng ghi nhận, Tòa thánh Vatican đã có những chỉ dẫn mục vụ đối với giáo hội Công giáo tại Việt Nam theo phương châm “Sống phúc âm giữa lòng dân tộc”, chẳng hạn Huấn từ năm 2009 của Giáo hoàng Biển Đức XVI.

Ngày 08/9/2023, sau 14 năm Giáo hoàng Bênêdictô XVI gửi Huấn từ cho Công giáo Việt Nam, Giáo hoàng Phanxicô, vị kế nhiệm Giáo hoàng Biển Đức XVI từ năm 2013 đã gửi Thư cho cộng đồng Công giáo Việt Nam. Trong thư Ngài có đề cập đến chuyến thăm của Chủ tịch Nước Võ Văn Thưởng, và cho rằng cuộc gặp này có ý nghĩa quan trọng trong tiến trình tăng cường mối quan hệ giữa Toà Thánh và Việt Nam. “...tương quan tốt đẹp được ghi nhận trong những năm vừa qua, cùng với niềm hy vọng vị Đại diện Toà Thánh sẽ là cầu nối để phát triển quan hệ song phương...” [Giáo hoàng Phanxicô, 2023: 1]. Giáo hoàng hy vọng quan hệ Việt Nam-Vatican tiếp tục phát triển trên cơ sở nhìn nhận những điểm tương đồng và tôn trọng những khác biệt của hai bên: “Dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau được xây dựng từng bước trong nhiều năm qua và được củng cố bằng các chuyến thăm thường niên của phái đoàn Toà Thánh cũng như các cuộc họp của Nhóm làm việc chung giữa Việt Nam và Toà Thánh, cả hai bên đã có thể cùng nhau tiến tới và sẽ còn tiến nữa, nhờ nhìn nhận những điểm

tương đồng và tôn trọng những khác biệt. Hơn thế nữa, hai bên đã có thể đồng hành, lắng nghe nhau và hiểu nhau. Dù mỗi bên có sự khác biệt về lịch sử và kinh nghiệm sống, điều đó không thể ngăn cản cùng nhau đi tìm con đường tốt nhất để phục vụ thiện ích của dân tộc Việt Nam và Hội Thánh” [Giáo hoàng Phanxicô, 2023:1-2].

Ngày 23/12/2023, Toà thánh Vatican đã công bố việc Tổng Giám mục Marek Zalewski được Giáo hoàng Phanxicô bổ nhiệm làm Đại diện thường trú đầu tiên của Tòa thánh tại Việt Nam. Ngày 31/1/2024, ông đã đến Việt Nam đảm nhận chức vụ này. Một nhận định của lãnh đạo Bộ Nội vụ Việt Nam về sự kiện này cho rằng, “nó đã mở ra tương quan mới và đi vào chiều sâu trong quan hệ giữa hai bên” [Vũ Chiến Thắng, 2024: 7]. Qua đại diện thường trú của Tòa thánh Vatican, các chức sắc, tu sĩ và giáo dân Công giáo Việt Nam sẽ có nhiều cơ hội gặp gỡ với đại diện Tòa thánh. Đồng thời, Tòa thánh Vatican và Giáo hoàng cũng sẽ thuận lợi hơn trong việc quan tâm đến các hoạt động của Giáo hội Công giáo Việt Nam. Điều này mang lại nhiều ý nghĩa và thuận lợi hai bên và cộng đồng giáo dân, đồng thời, tạo thêm điều kiện để Nhà nước và các cấp chính quyền Việt Nam bảo đảm các quyền và lợi ích liên quan đến tôn giáo, đáp ứng yêu cầu về đời sống tôn giáo của nhân dân, phù hợp với luật pháp và truyền thống Việt Nam.

3. Nhận xét và kết luận

1. Với tư cách là trung tâm của Công giáo La Mã và là một quốc gia có chủ quyền độc lập, Vatican không chỉ đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì và phát triển đức tin Công giáo, mà còn là một tác nhân ngoại giao tích cực trên trường quốc tế. Sức ảnh hưởng của Vatican vượt xa giới hạn của một nhà nước nhỏ bé nằm trong lòng Rome, nhờ vào mạng lưới ngoại giao rộng khắp và uy tín đạo đức của mình. Trong suốt lịch sử, Tòa thánh Vatican đã thể hiện một khả năng ngoại giao khéo léo và phức tạp, từ việc hòa giải các cuộc xung đột quốc tế đến việc thúc đẩy hòa bình và nhân quyền. Tòa thánh Vatican luôn tìm cách duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các quốc gia trên thế giới, bất kể khác biệt về hệ tư tưởng, tôn giáo, hay chính trị. Thông qua các công cụ ngoại giao như các Tòa khâm sứ, các đại sứ Vatican, và các cuộc gặp

gỡ giữa Giáo hoàng và các lãnh đạo quốc gia, Vatican đã thể hiện vai trò của mình như một cầu nối văn hóa và hòa bình trong thế giới.

2. Trong suốt thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI, mối quan hệ giữa Tòa thánh Vatican và các nước Cộng sản đã trải qua nhiều biến đổi phức tạp, phản ánh sự đối đầu giữa hai hệ tư tưởng chính trị và tôn giáo hoàn toàn khác biệt. Đầu thế kỷ XX, khi Liên Xô trở thành quốc gia Cộng sản đầu tiên trên thế giới sụp đổ, cho đến sự sụp đổ của Bức tường Berlin năm 1989, Vatican đã phải điều chỉnh chiến lược ngoại giao của mình để đối phó với một loạt các thách thức, và các biến động cục diện chính trị toàn cầu. Điều này, đã tạo nên một bức tranh toàn cảnh đầy màu sắc về mối quan hệ giữa Vatican và các nước. Trong đó có cả sự bảo thủ cứng rắn và những thích nghi linh hoạt trong chính sách ngoại giao của Tòa thánh. Chính vì vậy, Tòa thánh Vatican dù là một quốc gia có diện tích nhỏ bé về mặt địa lý, nhưng lại giữ vai trò quan trọng trong chính trị thế giới vì tính chất hoàn vũ của Giáo hội, và hiện nay đã thiết lập quan hệ với hầu hết các nước trên thế giới.

3. Cuối thế kỷ XX, sau hơn một thập kỷ “đóng băng” quan hệ với Việt Nam, Tòa thánh Vatican đã chủ động nối lại ngoại giao với Việt Nam. Điều này cho thấy, sự thích nghi ngoại giao của Tòa thánh Vatican, nhưng đồng thời cũng phản ánh sự thành công của Việt Nam trong công cuộc Đổi mới và vị thế chính trị, ngoại giao của Việt Nam trên trường quốc tế đã có nhiều bước tiến quan trọng. Trải qua hơn ba thập kỷ nối lại đàm phán giữa hai bên cho thấy, đây là một quá trình nỗ lực bền bỉ và đòi hỏi thiện chí của cả hai phía. Cho đến nay, tiến trình quan hệ này đã đạt được những kết quả khả quan và hứa hẹn mở ra nhiều hy vọng mới không chỉ đối với Tòa thánh mà còn là Giáo hội Công giáo Việt Nam và Chính phủ Việt Nam trong tương lai. Nhìn lại chặng đường ấy, rõ ràng đã có nhiều trở ngại, thử thách mà hai bên cùng nhẫn nại, tìm hướng tháo gỡ. Trong mối quan hệ này, đường hướng đồng hành cùng dân tộc mà Giáo hội Công giáo Việt Nam đã từng xác lập có một vai trò cốt yếu với tiến trình thúc đẩy ngoại giao hai bên. Qua quan hệ ngoại giao với Tòa thánh, các chính sách tôn giáo của Việt Nam đang và sẽ dần hoàn thiện hơn, phù hợp với điều kiện trong nước và quốc tế, nhằm kích

đẩy các giá trị và nguồn lực tôn giáo có những đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Nhìn lại chặng đường hơn 30 năm nối lại quan hệ giữa Tòa thánh Vatican và Nhà nước Việt Nam cho thấy, có nhiều yếu tố then chốt để duy trì, thúc đẩy quan hệ vẫn luôn đúng cho đến ngày hôm nay: Trước hết, đó là sự tôn trọng lẫn nhau. Điều này bao gồm tôn trọng độc lập, chủ quyền, lịch sử và văn hóa truyền thống của Việt Nam, tôn trọng việc tuân thủ pháp luật Việt Nam. Vì thế giới quan khác nhau, nên cả hai bên đều phải biết chia sẻ và tôn trọng sự khác biệt và thể hiện tinh thần thiện chí để tìm ra những điểm đồng thuận mới. Tiếp theo, để đạt được kết quả trong quan hệ này, cần đảm bảo sự hài hòa lợi ích của cả hai bên, sẽ không có kết quả tốt nếu Vatican hoặc Việt Nam chỉ chú ý tới lợi ích riêng của mình. Cuối cùng, để duy trì tình hữu nghị, Tòa thánh Vatican và chính phủ Việt Nam phải quyết tâm cùng hướng tới sự phát triển trong sáng và lành mạnh. Trong mỗi quan hệ này, cả Vatican và Việt Nam đều không để bị ảnh hưởng bởi những suy nghĩ và hành vi tiêu cực từ bất kỳ bên thứ ba nào can dự./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Thứ trưởng Ngoại giao Tòa thánh Vatican
- 2 Barnabê Nguyễn Văn Phương là một linh mục gốc Việt mang tước Đức ông của Giáo hội Công giáo Roma. Ông nguyên là Vụ trưởng đặc trách các nước Đông Nam Á thuộc Bộ Rao giảng Tin Mừng cho các Dân tộc, nguyên Thư ký Đệ Nhất Bộ Truyền giáo Tòa Thánh Vatican, nguyên là thành viên của tổ công tác hỗn hợp Tòa Thánh-Việt Nam trong tất cả các vòng đàm phán nối lại quan hệ. Ông luôn có mặt trong nhiều phái đoàn Tòa Thánh sang thăm Việt Nam từ năm 1989, và có nhiều đóng góp nhiều công sức quan trọng trong tiến trình bình thường hóa quan hệ giữa Việt Nam và Tòa thánh Vatican.
- 3 Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ.
- 4 Đại sứ quán Việt Nam tại Italia.
- 5 Thứ trưởng ngoại giao Tòa thánh Vatican
- 6 Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ
- 7 Tham tán Bộ Ngoại giao Tòa thánh
- 8 Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Thiện Cẩm (1995), “Nghĩ về quan hệ giữa Vatican và Việt Nam”. *Nguyệt san Công giáo và Dân tộc*, số 5, tr.15-18

2. Thiện Cẩm (2009), “Vatican và Việt Nam Đường đã đi tới”. *Nguyệt san Công giáo và Dân tộc*, số 170, tháng 2, tr.53-58.
3. Đại sứ quán Việt Nam tại Washington D.C (2002): *Tự do Tôn giáo ở Việt Nam*. Đăng ngày 29/10/2002. Truy cập ngày 10/6/2024. Nguồn: <https://vietnamembassy-usa.org/vi/tin-tuc/2002/10/tu-do-ton-giao-o-viet-nam>
4. Đào Thị Đuộm (2021), *Tiến trình quan hệ Việt Nam-Vatican*. Đăng ngày 14/7/2021. Truy cập ngày 10/6/2024. Nguồn: <https://btgcp.gov.vn/hoat-dong-quan-he-quoc-te/tien-trinh-quan-he-viet-nam-vatican-postX9ar08Kno1.html>
5. Mặc Giao (2005), *Cuộc điều đình 25 năm chưa ngã ngũ. Trường hợp quan hệ ngoại giao Vatican với Việt Nam*. In trong sách: *Công giáo Việt Nam từ Tòa khâm sứ -Thái Hà đến Mỹ Yên*. Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân xuất bản tại nước ngoài.
6. Hồ Hồng Hạnh (2011), “Chính sách đối ngoại của Vatican dưới thời Giáo hoàng Benedict XVI.” *Nghiên cứu Quốc tế*, số 1, tháng 3, tr.175-185.
7. Hội đồng Giám mục Việt Nam (2009), *Thông tin về Cố Đức hồng y Roger Marie élie Etchagaray. Thông Tin của Hội đồng Giám mục Việt Nam nhân việc Hồng y từ trần do Chủ tịch, Tổng giám mục Giuse Nguyễn Chí Linh ký ngày 5 tháng 9*.
8. Hội đồng Giám mục Việt Nam (2023), *Thông báo về “Thỏa thuận về Quy chế của Đại diện Thường trú của Tòa Thánh và về Văn phòng Đại diện Thường trú của Tòa Thánh tại Việt Nam”*, ngày 28/7 do Giám mục Giuse Nguyễn Năng- Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam ký.
9. Nguyễn Quang Hưng (2006), “Vài nét về lập trường của Tòa thánh Vatican đối với cuộc chiến tranh Việt Nam (1954-1975)”. *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 1, tr. 30-38.
10. Giáo hoàng Phanxicô (2023), *Thư gửi cộng đoàn Công giáo Việt Nam nhân dịp công nhận Thỏa thuận về Quy chế cho Đại diện thường trú của Tòa Thánh và Văn phòng Đại diện thường trú của Tòa Thánh tại Việt Nam*, ngày 8/9. Bản dịch tiếng Việt của Hội đồng Giám mục Việt Nam.
11. Bùi Đức Sinh (2000), *Giáo hội Công giáo ở Việt Nam*. Phụ chương 1975-2000. Calgary-Canada
12. Vũ Chiến Thắng (2024), “Quan hệ Việt Nam - Vatican ngày càng đi vào chiều sâu, mở ra tương quan mới” (trả lời phỏng vấn). *Đặc san Công tác tôn giáo*, Ban tôn giáo Chính phủ, số 1+2, tr.5-8.
13. Thông tấn xã Việt Nam (2001), *Bản tin trong nước*, ngày 20/6.
14. Phạm Huy Thông (2007), “Quan hệ Việt Nam-Vatican: Quá khứ và triển vọng”. *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 7, tr.31-35.
15. Phạm Ngọc Trân (2001), “Việt Nam-Vatican: 10 lần gặp gỡ”. *Nguyệt san Công giáo và Dân tộc*, số 79, tháng 7, tr. 82-85.
16. Phạm Ngọc Trân (2008), “Chuyến viếng thăm Việt Nam lần thứ 15 của phái đoàn Tòa thánh Vatican.” *Nguyệt san Công giáo và Dân tộc*, số 162, tháng 6, tr.79-84.
17. Đỗ Mạnh Tri (2015), *Đối sách của Vatican với chủ nghĩa và chính quyền Cộng sản*. In trong sách: *Công giáo Việt Nam từ Tòa khâm sứ -Thái Hà đến Mỹ Yên*. Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân, xuất bản tại nước ngoài.

18. Nguyễn Văn Trung (1992), *Hồ sơ về Hàng Giám mục Việt Nam*. Tập 2. Tài liệu nội bộ, TP. Hồ Chí Minh.
19. Ủy ban đoàn kết Công giáo TP. Hồ Chí Minh (2002), *Nguyệt san Công giáo và Dân tộc*, số 95, tháng 11.
20. Ủy ban đoàn kết Công giáo TP. Hồ Chí Minh (2005), *Nguyệt san Công giáo và Dân tộc*, số 132, tháng 12.
21. Ủy ban đoàn kết Công giáo TP. Hồ Chí Minh (2010), *Nguyệt san Công giáo và Dân tộc*, số 181, tháng 1.

Abstract

RELATIONS BETWEEN THE VIETNAMESE GOVERNMENT AND THE HOLY SEE AFTER 1975 TO PRESENT

Ngô Quốc Đông

Institute for Religious Studies, VASS

Based on the methodology of history, data from the authorities, press information, and previous research related to the topic, the article presents and analyzes the relationship between Vietnam and the Vatican from 1975 to the present. The beginning of this connection was marked in 1989. After many negotiations, both sides agreed to establish the “Vietnam-Vatican Joint Working Group” to promote this relationship in 2009. By 2023, after the 10th working session of the Joint Working Group and the efforts of both sides, with many visits by representatives of the Party, National Assembly, and Government of Vietnam to the Vatican, the two sides reached an “Agreement on the Regulations on Operation of the Resident Representative and the Office of the Permanent Representative of the Holy See in Vietnam”. It is the result of the efforts and goodwill on both sides over the past 30 years, and the premise to open up new hopes for this relationship in the future. In addition, the article will show the highlights of the relationship through each stage, the principles, and the main issues of mutual concern to both sides.

Keywords: Catholicism, diplomatic relations, Vietnam, Vatican, 1975 to present.